TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 25 /2021/ QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 24 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 105/2021/ DS- ST ngày 02 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : ông Đồng Văn T; sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu Đức Hòa, TT Đ P, huyện B Đ , tỉnh Bình Phước.

Người đại diện của nguyên đơn theo ủy quyền:

Bà Ninh Thị N H; sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp 9, xã tL, huyện ĐP tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Nguyễn Thị N; sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn Sơn Phú, xã Ps, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Đỗ Thị T; sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Sơn Phú, xã P s, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Nguyên đơn, Bị đơn , Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng ý thống nhất nội dung thỏa thuận như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thị N đồng ý trả số tiền 180.000.000đ cho ông Đồng Văn T, thời hạn trả 3 năm, mỗi năm trả một phần, cụ thể : Ngày cuối cùng 30/5/2022 trả 60.000.000đ, ngày cuối cùng 30/5/2023 trả 60.000.000đ, ngày cuối cùng 30/5/2024 trả còn lại 60.000.000đ. Nếu đến hạn trả nợ mà bị đơn không trả thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi

hành án toàn bộ số tiền còn lại chưa thi hành và thi hành toàn bộ số tiền chưa đến hạn trả nợ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Tđồng ý trả số tiền 90.000.000đ cho ông Đồng Văn T, thời hạn trả 3 năm, mỗi năm trả một phần, cụ thể ngày cuối cùng 30/5/2022 trả 30.000.000đ, ngày cuối cùng 30/5/2023 trả 30.000.000đ, ngày cuối cùng 30/5/2024 trả còn lại 30.000.000đ, nếu đến hạn trả nợ mà không trả thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại chưa thi hành và thi hành toàn bộ số tiền chưa đến hạn trả nợ.

2/ Về án phí. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.750.000đ, bà Nguyễn Thị N nhận nộp, tuy nhiên bà Nguyễn Thị N xin miễn nộp án phí vì người cao tuổi. Vì vậy bà Nguyễn Thị N được miễn nộp án phí.

Số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp 4.569.400, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 016310 ngày 02/6/2021 và số tiền 7.039.796đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 016 351 ngày 14/6/2021 Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên ông Đồng Văn T.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN